

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHƯỚC LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2024/HSST

Ngày: 25 - 6 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHƯỚC LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Tịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Mai Phước

Bà Cao Trúc Chi

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Vui – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Lê Đức Thọ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 6 năm 2024, tại Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2024, đối với bị cáo:

Huỳnh Kim N, sinh năm 1999, tại tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; Nơi thường trú: thôn A, xã L, thị xã P, tỉnh Bình Phước; Nơi ở hiện tại: thôn A, xã L, thị xã P, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Công nhân; Họ và tên cha: Huỳnh Kim N1, sinh năm: 1965; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị N2, sinh năm: 1973, cả hai hiện sinh sống tại thôn A, xã L, thị xã P, tỉnh Bình Phước; tiền án, tiền sự: (không); Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam; bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 16/01/2024 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Anh Hồ Minh V, sinh ngày 10/9/2001 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Hồ Tuyết Đ, sinh năm: 1965 và bà Nguyễn Thị L. sinh năm: 1955

Cùng nơi cư trú: Thôn A, xã L, thị xã P, tỉnh Bình Phước. Có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Ngô Đình K, sinh năm: 1983

Địa chỉ: Thôn A, xã L, thị xã P, tỉnh Bình Phước. Có mặt.

Ông Nguyễn Trường S, sinh năm: 1987

Địa chỉ: Thôn N, xã L, thị xã P, tỉnh Bình Phước. Vắng mặt.

Người làm chứng:

Bà Võ Thị Tuyết P, sinh năm: 1978

Địa chỉ: Khu phố C, phường L, thị xã P, tỉnh Bình Phước. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, bản cáo trạng và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng thời gian 15 giờ 10 phút ngày 18/3/2020, trên đường liên khu đoạn thuộc khu C, phường L, thị xã P, tỉnh Bình Phước. Bị cáo Huỳnh Kim N (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô Winner, biển kiểm soát 93K1 – 175.95, chở Hồ Minh V, chạy theo hướng từ phường L, thị xã P đi thôn A, xã L, thị xã P. Do N thiếu chú ý quan sát, xe tự ngã trước khi va chạm vào xe ô tô biển kiểm soát 93A – 100.19 do Nguyễn Trường S điều khiển, lưu thông theo chiều ngược lại. Hành vi của N vi phạm vào khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Hậu quả làm Hồ Minh V tử vong.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường xảy ra tai nạn: Đường liên khu, thuộc khu C, phường L, thị xã P; mặt đường rải nhựa rộng 3m8, không có vạch sơn chia phần đường, đường cong nhẹ, tầm nhìn hạn chế, không có biển báo giao thông.

Lấy trụ điện số 27 làm điểm mốc, mép đường bên phải hướng thôn A, xã L đi phường L, thị xã P làm mép đường chuẩn.

- Vị trí xe mô tô biển kiểm soát 93K1 – 175.95, ngã về bên trái, đầu xe hướng thôn A, đuôi xe hướng phường L; trục trước đến mép đường chuẩn là 0m5, trục sau đến mép đường chuẩn là 0m85, trục trước xe mô tô đến trục trước bên phải xe ô tô là 2m6.

- Vị trí xe ô tô biển kiểm soát 93A – 100.19, dừng trên lề đường, đầu xe hướng phường L, đuôi xe hướng thôn A; trục trước bên phải xe nằm trong lề, đo ra đến mép đường chuẩn là 0m55, trục sau bên phải xe nằm trong lề, đo ra đến mép đường chuẩn là 0m6.

- Vị trí vết cày: Vết cày của xe mô tô biển kiểm soát 93K1 – 175.95, kích thước dài 4m55 x rộng 0,03 x sâu 0,02m, theo hướng phường L đi thôn A; điểm đầu đến mép đường chuẩn là 1m15, điểm cuối trùng với góc để chân trước bên trái xe mô tô, cách mép đường chuẩn 0m65.

- Vị trí vết máu: Vết máu kích thước 0m4 x 0m3, nằm trong lề đường, tâm vết máu đo ra mép đường chuẩn là 0m35, đến trục trước bên phải xe ô tô biển kiểm soát 93A – 100.19 là 1m2. Đo từ đầu vết cày đến điểm mốc là 9m1.

Qua điều tra xác định, nguyên nhân xảy ra tai nạn là do Huỳnh Kim N điều khiển xe mô tô thiếu chú ý quan sát, tự ngã trước khi va chạm vào xe ô tô do S điều khiển, hành vi của N vi phạm vào khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Khi gây tai nạn, N không có giấy phép lái xe theo quy định.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 75/2020/GDPY ngày 24/3/2020 của Phòng K1 Công an tỉnh B, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Đa vết thương phần mềm.
- Bầm tụ máu hai hốc mắt
- Bầm tụ máu da đầu, cơ thái dương trái
- Vỡ xương sọ phức tạp xương đỉnh – thái dương – trán trái.

2. Nguyên nhân chết: bị hại Hồ Minh V, bị chấn thương sọ não, vỡ sụn hộp sọ dẫn đến tử vong.

Tại bản cáo trạng số 37/CTr – VKS ngày 23 tháng 5 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long đã truy tố bị cáo Huỳnh Kim N về “Tội vi phạm quy định về điều

khẩn trương giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long khẳng định cáo trạng số 37/CTr – VKS ngày 23 tháng 5 năm 2024, quyết định truy tố bị cáo Huỳnh Kim N về tội “vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo N mức án 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách.

Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo thừa nhận hành vi đã thực hiện đúng như cáo trạng truy tố; không có lời bào chữa nào khác.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn về hành vi của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt vì hiện tại sức khỏe của bị cáo sau tai nạn đến nay rất yếu, không đảm bảo sức khỏe để làm việc nuôi sống bản thân, phải sống nương tựa cha mẹ và anh trai, hiện con mắt bên phải đã bị đục thủy tinh thể không nhìn thấy, gia đình khó khăn không có điều kiện kinh tế để đi khám và điều trị chấn thương sau tai nạn.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Trường S trình bày: Ông đã hỗ trợ cho gia đình bị hại số tiền 5.000.000đ, gia đình bị cáo số tiền 5.000.000đ, ông không yêu cầu bị cáo phải bồi thường lại số tiền này.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Ngô Đình K trình bày: ông là chủ sở hữu của xe mô tô Winner, biển kiểm soát 93K1 – 175.95, khi cho N mượn xe để sử dụng, K không biết N không có giấy phép lái xe theo quy định. Quá trình điều tra Công an thị xã P đã trả lại xe cho ông và ông không có yêu cầu gì.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại trình bày: Hiện tại bị cáo sức khỏe rất yếu, không có khả năng tự lao động để nuôi sống bản thân, sống phải phụ thuộc cha mẹ, hoàn cảnh gia đình khó khăn, do đó ông không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại. Về trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y; lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai của người làm chứng trong quá trình điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Qua đó có cơ sở xác định: Huỳnh Kim N, không có giấy phép lái xe, điều khiển xe mô tô loại Winner, biển kiểm soát 93K1 – 175.95, chở Hồ Minh V vi phạm quy tắc giao thông đường bộ - Do N thiếu chú ý quan sát, xe tự

ngã trước khi va chạm vào xe ô tô biển kiểm soát 93A – 100.19 do Nguyễn Trường S điều khiển, lưu thông theo chiều ngược lại, dẫn đến, hậu quả làm bị hại Hồ Minh V tử vong. Hành vi của bị cáo N đã vi phạm quy tắc giao thông được quy định tại khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ và khi thực hiện hành vi vi phạm bị cáo N không có giấy phép lái xe theo quy định nên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long truy tố và luận tội bị cáo theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Xâm hại đến trật tự an toàn giao thông đường bộ cũng như sự an toàn về tính mạng, sức khỏe của người khác, hậu quả làm chết người bị hại Hồ Minh V.

oaHasoHH[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm của bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân tốt, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”; “Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại”; “Nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự”, “Hiện bị bệnh tổn thương não (Trán P), giãn não thất hai bên, lún xương gò má, xoang hàm, xương cánh mũi, mắt phải tổn thương, đục thủy tinh thể; đại diện người bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo với lý do bị cáo sức khỏe yếu, không có khả năng lao động để nuôi sống bản thân, gia đình có hoàn cảnh khó khăn.... Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ thực hiện hành vi, hậu quả của hành vi cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo N, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo N có nhân thân tốt; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có hai tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 và nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51, bị cáo N có nơi cư trú rõ ràng. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo và không thuộc những trường hợp không cho hưởng án treo quy định tại Điều 3 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán. Hiện bị cáo N sức khỏe yếu, có nhiều tổn thương sau tai nạn giao thông - tổn thương não (Trán P), giãn não thất hai bên, lún xương gò má, xoang hàm, xương cánh mũi, mắt phải tổn thương, đục thủy tinh thể. Việc cho bị cáo N hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo được gia đình chăm sóc sức khỏe sau tai nạn, điều đó cũng thể hiện được chính sách nhân đạo của pháp luật nên không cần cách ly hai bị cáo N ra khỏi xã hội một thời gian. Vì vậy, căn cứ vào Điều 65 của Bộ luật hình sự, áp dụng hình phạt tù có điều kiện cho bị cáo Huỳnh Kim N hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh, hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với qui định pháp luật, phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với xe mô tô Winner, biển kiểm soát 93K1 – 175.95 là phương tiện do Huỳnh Kim N, sử dụng khi phạm tội. Xe thuộc sở hữu hợp pháp của Ngô Đình K, K không có lỗi nên Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho K là đúng và K không có yêu cầu gì. Do đó Hội đồng xét xử không xét.

- Đối với xe ô tô biển kiểm soát 93A – 100.19 do ông Nguyễn Trường S đứng tên chủ sở hữu hợp pháp. Ngày 06/4/2020 Cơ quan CSĐT Công an thị xã P đã ra Quyết định xử lý vật chứng, đã trả lại cho ông S. Việc xử lý này là đúng quy định của pháp luật. nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý lại.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; Điều 30; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Kim N phạm tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Xử phạt bị cáo Huỳnh Kim N 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Huỳnh Kim N về Ủy ban nhân dân xã L, thị xã P, tỉnh Bình Phước quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Về án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Huỳnh Kim N phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ **các điều 331, 333 và 337 của Bộ luật tố tụng hình sự.**

Bị cáo; người đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND Tx. Phước Long;
- Bị cáo; Đương sự;
- Chi cục THADS T.x Phước Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Lưu HSVA;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Tịnh